

Tiernamen auf Vietnamesisch

Schwein	con lợn
Kuh	con bò
Pferd	con ngựa
Hund	con chó
Schaf	con cừu
Affe	con khỉ
Katze	con mèo
Bär	con gấu
Tiger	con hổ
Hase	con thỏ
Löwe	con sư tử
Elefant	con voi
Huhn	con gà
Ente	con vịt
Schmetterling	con bướm
Biene	con ong
Ameise	con kiến
Fisch	con cá
Wal	con cá voi
Hai	con cá mập
Delfin	con cá heo
Spinne	con nhện
Schlange	con rắn
Schnecke	con ốc sên
Frosch	con ếch